

CUỘC SỐ TÀI GIỮA QUÁCH-TÍNH VÀ ÂU-DƯƠNG
CÔNG-TỬ

Quách-Tính lăm lăm như đn lại qua trí nhớ mình một dĩ vãng. Chợt Đoàn-thiên-Đức nghe được, vội bước đến trước mặt Quách-Tính nói :

— Thưa ! Kế hèn này chính là Đoàn-thiên-Đức. Tên đó đã được người đời biết đến, dám xin tiêu anh hùng có điều gì dạy bảo ?

Quách-Tính trở mặt nhìn vào mặt Đoàn-thiên-Đức hỏi :

— Cách đây mười tám năm, có phải « đại-nhân » đã làm võ quan cao cấp tại Lâm-An chăng ?

Đoàn-thiên-Đức, xoa hai bàn tay vào nhau đặc ý thưa :

— Đúng vậy ! Lúc đó kế hèn này giữ chức chỉ huy mười tám bộ binh mã tại Lâm-An. Nhưng vì sao vị tiêu anh hùng lại biết rõ ? Ói chào ! Tuy phận hèn, nhưng tôi đã trải qua một thời oanh liệt dăm võ ngược tự xưng mình là một kẻ lịch lãm. Tôi đã từng du lịch sang nước Đại-Kim, giữ chức Mặc-khách cho Triệu-vương-gia, làm chức Học-Quân cho đệ tam vương Vĩnh-Tế sang Mông-Cổ.

Nói đến đây, Thiên-Đức cười hề hề, rồi tiếp lời :

— Còn lúc ở nhà thì kế hèn này đã trừ gian diệt phẫn loạn. Đoàn-thiên-Đức tuy miệng dạ dạ, thưa thưa, song thâm tâm có ý khoe những tài năng oanh liệt của mình với Quách-Tính.

Rồi không đợi Quách-Tính trả lời, hần quay sang nói với Lạc-quán-Anh :

— Kế hèn này đối với Khô-Mộc thiên-sư, vốn có bà con thân tộc kêu Khô-Mộc thiên-sư bằng bác ruột đây. Nếu quả tiêu anh hùng là đệ đệ của Khô-Mộc thiên-sư thì tôi và tiêu anh hùng là người nhà vậy.

Sở dĩ Thiên-Đức biết được Lạc-quán-Anh là đệ tử của Khô-Mộc thiên-sư vì lúc này Thiên-Đức đã có nghe Lạc-thừa-Phong nói chuyện với Hoàng-dược-Sư.

Quách-Tính nghiêng nét mặt hướng về phía Lạc-thừa-Phong nói :

— Thưa Lạc-trang chủ ! tiêu tử xin mượn nơi hậu viện của Trang-chủ để có việc cần.

Lạc-thừa-Phong vui vẻ đáp :

— Được ! Xin Quách-tiêu-hiệp cứ việc tùy tiện sử dụng ! Quách-Tính đưa tay xoa vào nách Đoàn-thiên-Đức dlu vào hậu viện.

Giang-nam Lạc-quái tuy chẳng ai nói với ai, nhưng đã hiểu rõ sự tình, mừng rỡ nhìn nhau mỉm cười, trao đổi một vài nhận xét.

— Thật là trời có mắt ! Nếu không sao lại dùng rui cho Quách-Tính gặp được kẻ thù giết cha nơi đây ? MÀ chính kẻ thù đó lại ở ngược xung tâu, đó Quách-Tính khời cần tra vấn.

Trong bọn chỉ có cha con Lạc-thừa-Phong và Hoàng-nhan-Khang là không hiểu gì cả, họ không hiểu Quách-Tính mượn hậu viện và xoa nách Đoàn-thiên-Đức đem ra sau để làm gì, mọi người đều lẽo đẽo theo sau lưng Quách-Tính.

Khi đến hậu sảnh, bọn gia nhân đã thấp đến lên sáng tỏ, Quách-Tính bảo gia nhân.

— Xin anh làm ơn cho tôi xin tờ giấy trắng và cả bút mực. Gia nhân tuân lời, đem giấy mực đến.

Quách-Tính lại nói :

— Xin đem đến cho tôi một cái chậu lớn.

Gia nhân không hiểu Quách-Tính dùng để làm gì, tuy nhiên chúng không dám hỏi lại, chạy ra đằng sau bưng vào một cái chậu sành.

Quách-Tính đặt tờ giấy lên bàn cầm bút viết mấy dòng chữ lớn :

« Tiên-phụ, Quách nghĩa-sĩ Quách-khiếu-Thiên chỉ linh vị. »

Đoạn, chàng để tờ giấy giữa một sạp, tay đốt ngọn nến với ba nén hương, lăm lăm vái. Đoàn-thiên-Đức ban đầu, thấy Quách-Tính dlu mình vào hậu sảnh, ngỡ chàng có cảm tình với mình là kẻ đã từng làm quan lớn, giữa trọng chức khắp nơi, nhưng khi hần thấy Quách-Tính viết bằng chữ trên mặt giấy có ba chữ «Quách-khiếu-Thiên», hần run lên bần bật, đầu óc choáng váng vội quỳ mặt lại đằng sau, toan tìm chỗ tẩu thoát.

Nhưng khổ thay, hần vừa quay lại thì thấy đằng sau năm vị sư phụ của Quách-Tính, người nào đôi mắt cũng tròn xoe, hào quang sáng rực, chiếu vào hần. Còn ông nữ Kha-trần-Ác tay lăm lăm cây

nặng không rời.

Ôi! Còn biết cầu thoát đâu được. Thảm hại cho viên quan Đô chỉ huy sứ, Tổng-đốc binh-mã của triều đình, mất nhũn bài vị và tâm thần, như kẻ rơi tré.

Quách-Tĩnh liếc nhìn cái chậu sành đặt gần đó, với ý định chặt tiết Đoạn-thiên-Đức rồi mổ ruột lấy gan-tím đặt lên tế cha.

Nhưng chẳng biết nghĩ sao, Quách-Tĩnh lại chưa làm vội.

Chàng đưa mắt nhìn bài vị và mấy nén hương một lúc rồi bỗng chàng vỗ tay xuống góc bàn một tiếng «bốp», chiếc bàn gãy mất một góc sụp xuống.

Chàng hét lớn :

— Này! Đưa phụ thù! Mày muốn được chết mau hay muốn để tao đánh đập cho đã giận rồi mới chết. Mày muốn chết cách nào cũng được, song trước khi mổ lấy tim gan mày, tao cho phép mày được nói những gì mà cần trần trối.

Đoàn-thiên-Đức biết mình phải chết, không còn cách nào sống được nữa, nên run rẩy nói :

— Tôi chính là kẻ đã giết cha của Tiểu-hiệp-sĩ, song đó chỉ là việc làm theo mệnh lệnh không thể từ chối.

Quách-Tĩnh trợn đôi mắt, nhìn vào mặt Thiên-Đức hỏi :

— Dưa nào đã ra lệnh cho mày giết thân phụ tao, hãy nói mau!

Đoàn-thiên-Đức chớp chớp đôi mắt đáp :

— Đó là lệnh của Hoàng-nhan-Liệt, vị đệ lục Vương gia nước

Đại-Kim :

Hoàng-nhan-Khang nghe nói giật mình bước mình tới hết lớn :

— Mày nói sao? Hãy nói lại ta nghe? Phải nói cho đúng?

Đoàn-thiên-Đức rõ Kim sư Hoàng-nhan-Khang là con của Hoàng-nhan-Liệt, nhưng trước tình trạng này không còn có cách nào hơn là đổ lỗi cho kẻ khác để tránh trách nhiệm mình được phần nào hay phần nấy.

Hắn run rẩy nói :

— Ngày ấy tôi là võ quan, chỉ huy tám bộ quân triều Tống, bị Triệu-Vương Hoàng-nhan-Liệt sang Nam Tống đi sứ, đòi cống lễ và tư thông với thừa tướng Hàn-thác-Trụ, để mưu chiếm nước Tống. Một hôm, Hoàng-nhan-Liệt theo một đoàn kỵ binh đi một gian tặc Ngưu-gia-thôn bắt ngờ gặp Bao-tích-Nhược, vợ của Dương-thiết-Tâm. Ông ta mê đắm sắc đẹp của nàng đã bàn với Thác-Trụ sai tôi

đến Ngưu-gia-thôn bắt Thiệt-Tâm và một người bạn kết nghĩa là Quách-khiêu-Thiên, vu cho hai người này tư thông với gian tặc, tôi vâng lệnh đến nơi thì hai ông Dương và Quách chống cự không chịu qui hàng. Tôi nhờ có quân đông binh lực hùng hậu nên đã giết chết được Quách-khiêu-Thiên còn Dương-thiết-Tâm bị thương nặng, chạy vào trốn Hoang-sơn chẳng biết sống thác lễ nào. Nàng Bao-tích-Nhược mất chồng, một người một ngựa bôn đảo, Hoàng-nhan-Liệt vương gia đáng là một nhơ sinh theo đầu Bao-tích-Nhược, dụ dỗ nàng đem về nước ép làm Vương-Phi.

Quách-Tĩnh nghe chàng kể đến đây, đôi mắt chàng đăm lẹ, hốt lớn :

— Thế thì thi thể của thân phụ ta mày đã an táng nơi đâu?

Đoàn-thiên-Đức nói :

— Tôi chặt đầu Quách-khiêu-Thiên đem về bêu tại bìa doanh để răn chúng, nhưng chẳng may Khuru-xử-Cơ đạo sĩ là bạn của hai ông Dương và Quách, len đến cướp mất thủ cấp, rồi lại len lỏi vào đại-sành toan bắt tôi để trả thù. Tôi sợ quá phải đem Lý-Bình, vợ của Quách-khiêu-Thiên, lúc ấy có thai năm tháng trốn hồng khi Khuru-xử-Cơ có bắt được thì đưa nàng ấy ra đỡ đần và nhờ nàng xin xỏ cho tôi.

Quách-Tĩnh hét :

— Thế thì trong thời gian đó mày đã bắt thân mẫu ta đi đâu? và mày ăn trốn nơi nào để thoát khỏi tay đạo-trường.

Đoàn-thiên-Đức nói :

Liệu không thể ăn nào trong nước được, tôi đem Lý-Bình sang nước Kim nhờ Hoàng-nhan-Liệt che chở cho bước đường cùng, nhưng Hoàng-nhan-Liệt sợ tôi ở đó làm lộ chuyện hãm bắt Bao-tích-Nhược, nên lấy cớ sai tôi đi hộ tống Hoàng-nhan Vinh-Tế sang thăm nước Mông-cổ, với ý định là mưu giết tôi dọc đường, để khỏi một ai hay biết. Nhưng lúc tôi dẫn Lý-Bình theo tôi đến xứ sa mạc, thì bỗng bị quân lính xứ này nổi loạn, quân sĩ phe đối lập với Thiệt-mộc-Chấn tràn vào đội vệ quân của Vinh-Tế, khiến cho nàng thất lạc đầu mất.

Quách-Tĩnh hỏi :

— Thế còn mày không bị Vinh-Tế giết sao?

Đoàn-thiên-Dức nói :

— Thừa không. Sau đó tôi cố sức đi tìm nàng Lý-Bluh, nhưng mãi không gặp, tôi lên trở về Lâm-An ăn năn. Lúc này không thấy ai theo dõi và tìm bắt tôi nữa, nên tôi mới xuất đầu lộ diện, lãnh chức Đô-chỉ-huý sứ. Kế đó tôi lại được lệnh đi đón sứ nước Kim là Tiều-vương-gia Hoàng-nhan-Khang này đây.

Kể đến đây, Đoàn-thiên-Dức khóc sướt sướt lên, quý gối xuống, xin tha tội :

— Quách anh-hùng ! Quách đại-nhân. Kẻ hèn này quả không có ác ý giết thân phụ của Quách-anh-hùng, chỉ vì Hoàng-nhan-Khang bắt buộc, không thể chối cãi được. Kẻ đắc tội nhất là Hoàng-nhan-Liệt, còn tôi phạm hèn, chẳng qua như loài ong kiến, thân trâu ngựa. Xin Quách anh-hùng rộng lượng mà tha tội chết, để tôi có dịp cải hối ăn năn.

Với lời lẽ van xin như thế. Đoàn-thiên-Dức thấy chưa đủ làm người giận Quách-Tĩnh, liền vấp đầu trước bài vị vừa lạy vừa khấn :

Quách lão-gia ! Vong hồn lão gia đang tiêu diêu nơi cực lạc, chắc đã rõ nỗi khổ tâm của đứa hèn mạt này. Ngài cũng thừa rõ vị thái tử nước Kim Hoàng-nhan-Liệt là kẻ độc ác, bất lương, đâm mē vợ người rồi xúi bợn trâu ngựa này giết người đoạt vợ. Kẻ này chỉ vì cơm áo mà phạm đến ngài. Tuy nhiên đầu kẻ hèn này đã dẫn phu-nhân đi khắp nẻo, mà chẳng bao giờ kẻ hèn này dám phạm đến tâm thân ngọc ngà của Phu-nhân. Hơn nữa, qua một thời gian, điều luh khê cực, bỏ nhà bỏ cửa trốn tránh, khắp nơi, chữa chian bao khổ sở đau đớn, như thế cũng đã bị trừng phạt rồi, xin vong hồn chỉ dạy cho Quách anh hùng vị quý tử của ngài người giận mà tha chết cho kẻ này một phen.

Dứt lời Đoàn-thiên-Dức lại khóc hu hu, trông về mặt rất thảm nẻo. Khóc chưa dứt, hẳn lại là nhè kẻ lẽ :

— Trước sự áp bức của vị Thái-tử nước Kim Hoàng-nhan-Liệt thì không còn ai có thể từ chối được. Ngay như tiều vương gia Hoàng-nhan-Khang là con của Dương-thiết-Tâm, vị anh hùng & Ngưu gia-thôn. Lúc Hoàng-nhan-Liệt bắt thân mẫu của tiều vương gia thì thân mẫu của vương-gia đã có thai ba tháng, thế mà Hoàng-nhan-Liệt bắt về nước, mới sáu tháng đã làm بدن mà Hoàng-nhan-Liệt vẫn lấy họ Tiều-vương-gia theo họ Hoàng-

nhan. Như vậy, Tiều-vương-gia đây đầu phải là con của Hoàng-nhan-Liệt mà vẫn chịu ép buộc như thế. Thân mẫu của Tiều-vương-gia này là hặc Vương-phỉ còn chưa chồng nời, hưởng lễ, kẻ hèn này. Tiều-vương-gia ! Tiều-vương-gia là con của Dương-thiết-Tâm, là con người hèn thân với Quách-khieu-Thiên, vậy xin Tiều-vương-gia lấy tình thân của hai kẻ quá cố mà xin giùm cho Quách anh hùng tha chết cho tôi.

Bỗng Hoàng-nhan-Khang mặt mày xám nhạt, nhảy bổ đến trước mặt Đoàn-thiên-Dức, vung hai tay chụm lại như muốn cắt mớ cầu trần theo thế vô « Bạch cốt trảo » vô sau ót Đoàn-thiên-Dức đánh phớt một cái. Đoàn-thiên-Dức không kịp la lên một tiếng té xu xuống đất chết tươi.

Quách-Tĩnh ngã gục xuống đất khóc rống lên :

— Ngày nay con xin trả thù cho thân phụ. Xin vong hồn thân phụ chứng giám.

Bấy giờ cha con Lục-thừa-Phong đã rõ sự tình, đồng bước đến sắp hàng trước linh vị kính cần hành lễ. Hoàng-nhan-Khang cũng đứng đầu xuống đất hướng về bài vị, vừa lạy vừa nói :

— Quách-huynh ơi ! Quách-huynh ơi ! Đến nay tiều đệ mới rõ sự tình. Thật tiều đệ làm lỗi, đã bỏ mẹ, bỏ cha, nhận kẻ thù Hoàng-nhan-Liệt làm thân phụ... Tội tiều-vương thật đáng chết.

Quách-Tĩnh thấy thế thương hại, vội đỡ Hoàng-nhan-Khang dậy và hỏi :

— Nay người đã rõ ngọn ngành, vậy người định xử trí như thế nào ?

Hoàng-nhan-Khang vừa khóc vừa nói :

— Nay tiều-đệ đã rõ mình là họ Dương, vậy thì từ nay tiều-đệ nhận mình với tên Dương-Khang không thừa nhận họ Hoàng-nhan nữa.

Quách-Tĩnh lau nước mắt nói :

— Ủ ! Có thể Dương-huynh mới đáng mặt làm người ! Thế thì ngày mai tôi sang nước Triệu giết Hoàng-nhan-Liệt để rửa hận, anh liệu có thể cùng tôi đi làm chuyện đó chăng.

Dương-Khang nghĩ thầm :

— Dù sao Hoàng-nhan-Liệt cũng có công nuôi dưỡng, và quý mến mình từ tấm bé tới giờ, chẳng lẽ nay mình lại phản sao ?

Nghĩ như thế, Dương-Khang cúi mặt không nói.

Quách-Tĩnh đôi mắt sáng quắc, liếc nhìn Dương-Khang như soi.

rõ tâm trạng chàng, và bao hàm ý cương quyết diệt thù, khiến cho Dương-Khang kinh sợ nói:

— Tiều-đệ xin cùng Quách-huynh rửa hận.

Quách-Tĩnh mừng rỡ nói:

— Tốt lắm! Chúng ta là những kẻ đồng cảnh ngộ, đồng một kẻ thù, trước kia thân mẫu tôi đã từng nói việc tình nghĩa thâm hậu của hai Dương và Quách. Nay tôi và anh cùng kết nghĩa kim lang, vậy anh định như thế nào?

Dương-Khang tươi cười đáp:

— Việc đó tiều đệ rất mong muốn từ lâu.

Thế là Quách-Tĩnh cùng Dương-Khang lập tức quy trước linh vị, rồi hướng vào nhau lạy tám lạy, kết bạn thề đồng sanh đồng tử. Chiều theo tuổi, Quách-Tĩnh và Dương-Khang cũng đều mười tám cả, song Quách-Tĩnh để trước bốn tháng nên được tôn làm anh.

Đêm nay mọi người ăn uống vui vầy với Quy-văn-Trang. Ai nấy vui mừng việc Quách-Tĩnh trở được thù cha, và kết nghĩa với Dương-Khang nói lại mối tình của tiền nhân.

Sáng hôm sau, Giang-Nam Lục-Quái, Quách-Tĩnh và cả Dương-Khang đều từ biệt cha con Lục-thừa-Phong đi lên đường.

Cha con Lục-thừa-Phong thân hành tiễn khách ra khỏi tám dặm đường mới trở lại.

Ra khỏi Thái-Hồ, Quách-Tĩnh chấp tay thưa với tám vị sư-phụ:

— Hôm nay đệ tử đã giết được Đoàn-thiên-Dức, còn kẻ thù Hoàng-nhan-Liệt chưa trả xong, vậy đệ tử xin phép chư vị sư-phụ cho đệ tử được đưa Dương-đệ về Bắc tìm giết nó. Hơn nữa, Hoàng-nhan-Liệt ngoài cái thù riêng của gia-đình Dương-Quách còn là cái thù chung của dân tộc ta nữa, xin chư vị sư-phụ chỉ dạy cho một lời.

Kha-trần-Ác, vị Đại-sư-phụ của Quách-Tĩnh lên tiếng:

— Chúng ta có lời giao ước thì với Sâm-tiên Lão quái vào tiết Trung-thu này. Nhưng nay vẫn còn sớm, chúng ta có thể theo đồ đệ về Yên-Kinh để cùng giúp đỡ một tay.

Tất cả anh em trong Lục-Quái Giang-Nam thấy đều tỏ ý tán thành lời của Kha-trần-Ác.

Quách-Tĩnh suy nghĩ một lúc rồi thưa:

— Chư vị đối với đệ tử ơn nặng tựa Thái-sơn, đâu có tan xương nát thịt vẫn chưa đền đáp nổi. Nay đối với Hoàng-nhan Liệt tuy là kẻ có thể lực, song võ nghệ tầm thường, còn đệ tử có được Dương-đệ giúp sức, việc giết hắn không có gì làm khó. Đệ tử sợ làm nhọc sức chư vị sư-phụ trong quãng đường xa.

Kha-trần-Ác nói:

— Hiện nay chúng ta cũng chẳng bận rộn việc gì, nhân có thì giờ rảnh đến cũng chẳng sao.

Quách-Tĩnh nói:

— Lâu nay chư vị sư-phụ vì đồ đệ mà bỏ xứ hơn mười năm trời, lưu lạc khắp nơi, chịu bao điều cực khổ. Nay đã về đến Thái-Hồ, chỉ cách Giang-Nam quế cũ vài ngày đường. Xin chư vị đừng vì con mà bỏ lỡ việc thâm quế.

Lục-quái nghe Quách-Tĩnh nói lời thống thiết, đều có vẻ thương mến, và chấp nhận lời thỉnh khẩn của Quách-Tĩnh, không đến Yên-Kinh trở lại Giang-nam nghỉ hưu.

Quách-Tĩnh lãnh hội mọi lời dạy bảo của sáu vị sư-phụ, rồi cúi đầu tạ biệt.

Trước khi chia tay, Hàn-tiên-Oanh nhìn Quách-Tĩnh bảo:

— Lời ước của con hẹn với Đông-Tà ra đảo Đào-hoa chịu tội, con nên bỏ qua đi là hơn.

Sở dĩ Hàn-tiên-Oanh dặn Quách-Tĩnh như thế là vì nàng sợ Quách-Tĩnh là đứa bé chân thật, còn Đông-Tà Hoàng-dược-Sư là người cơ quái tàn nhẫn, nếu Quách-Tĩnh đến đó e đỡ nhiều lạnh lẽo.

Quách-Tĩnh nghe Hàn-tiên-Oanh nói liền thưa:

— Nếu con không đến sợ rằng Hoàng-dược-Sư cho con là đứa trẻ thất tín.

Dương-Khang xen vào nói lớn:

— Ôi chao! Đối với những hạng người tà ma, quỷ mị như Hoàng-dược-Sư thì cần phải «tín» với «nghĩa». Đại ca chớ nên câu nệ nhỏ nhen như vậy.

Kha-trần-Ác không bằng lòng quay lại nói với Quách-Tĩnh:

— Chúng ta là những kẻ mang danh hiệp sĩ trên đời thì tín, nghĩa là hai điều cần thiết, đối với kẻ trượng phu, chúng ta phải giữ tín, nghĩa hơn nữa. Vậy thì hôm nay là mồng năm tháng sáu, đúng ngày một tháng bảy, chúng ta sẽ đón con tại Thủy-tiên-Lâu thuộc huyện

Gia-Hưng, để cùng con đến đảo Đào-hoa, theo đúng lời con hứa với Hoàng-dược-Sư.

Quách-Tĩnh cúi đầu nhận lệnh.

Kha-trần-Ác lại nói tiếp :

— Vay tức nay đến đầu tháng hãy con lo việc báo cứu, nếu chẳng may cứu cha báo được, thì cũng phải ra đảo, sẽ ủy thác việc đó cho vị đạo-trưởng trong phái Toàn-Chân thay mặt cho chúng ta mà trả hạn. Ta chắc người trong Toàn-Chân môn phái không phụ lời ủy thác của ta.

Quách-Tĩnh thấy lời nói của vị đại-sư-phụ bao hàm cả một tình thương vô bờ bến, nếu mũi lòng lần xuống đất khóc sụt nước.

Nam-li-Nhân thấy vậy chạy lại đỡ Quách-Tĩnh dậy, dặn nhỏ vào tai :

— Tĩnh nhi ! Ta xem Dương-Khang nghĩa đệ của người có tánh xảo trá, lại nương thân vào chốn quyền quý cao sang, e tình không thật. Vay con phải đề phòng đấy.

Quách-Tĩnh đang khóc, nghe Nam-li-Nhân nói chưa hiểu ý ra sao, nhưng chàng cũng vâng dạ hết lời.

Chu-Thông vừa cười vừa nói lớn :

— Cô gái mặt ngọc, con Hoàng-dược-Sư, xem ra tình đậm đà với Quách-Tĩnh lắm ! Vay thì chúng ta chớ nên hát hủi hoặc chọc tức nó nữa. Hân tam đệ thấy thế nào ?

Câu nói ấy, Chu-Thông nhằm vào Hàn-bửu-Cân, vì Hàn-bửu-Cân là kẻ bất bình Ho-o-g-Dung nhiều lần trên tức. Nay trước tình thân đối với Quách, Chu-Thông muốn cời mở để gây niềm hòa khí trong đoàn.

Hàn-bửu-Cân bước tới bạch ngực, để lộ chiếc bụng tròn quay, rùn sâu nói :

— Con ranh đó thì có đẹp, nhưng tình tình liền thòng quá !

Ta đây mập mạp tròn trịa như yã mà lúc nào nó cũng chế ngạo là quả dưa gan. Nhưng thôi : Dâu là quả dưa gan mà đã làm phẹn làm cho Hoàng-nhan-Liệt, Đoàn-thiên-Dức, hai kẻ thù ấy phải khiếp vía, thì cũng là thức dưa gan lành vậy.

Câu nói của Hàn-bửu-Cân thật tình cời mở, khiến mọi người phải phì cười,

Quách-Tĩnh thấy các vị sư-phụ mành đã bắt đầu có thiện cảm với Hoàng-Dung, chàng lấy làm sung sướng. Chợt chàng nghĩ đến cô bạn của chàng, chẳng biết giờ này lưu lạc nơi đâu, hay đã vì chàng mà tự tử trên sông Thái hồ rồi.

Nét vui buồn lặn lội trên đôi mi của Quách-Tĩnh.

Toàn-kim-Phát nói :

— Tĩnh nhi ! Con hãy gấp rút ra đi kéo trễ ngày giờ. Chúng ta sẽ gặp nhau ở Túy-Tiên-lâu theo lời dặn của vị sư-phụ, con phải nhớ nằm lòng.

Thế là Giang-nam Lục-quái quay lưng tiến về phía nam.

Trong lúc đó, Quách-Tĩnh ngồi trên lưng con tiêu-hồng ngựa, nhìn theo sáu vị sư-phụ cho đến khi mất dạng.

Đoạn chàng quay báo Dương-Khang :

— Hiền-đệ ! Ta có con ngựa này vừa mạnh vừa nnon, cả đi lẫn về từ đây đến Bắc chưa đầy mười hôm.

Vay chúng ta cùng chung yên cho vui.

Dương-Khang gật đầu, và cả hai anh em đều ngồi trên yên con ngựa, ra roi nhắm phía bắc cất vó.

Tuy bên ngoài Dương-Khang lờn hồ, nhưng bên trong chàng ta có ý tiếc rẻ. Vì trước đây hơn một tháng chàng được vị Đại-Kim Hoàng-nhan-Liệt phái chàng sang xứ Nam-Tống, lãnh chức toàn quyền, tiền hô hậu ủng, xe ngựa dập dlu, vòng lọng nghênh ngang, thế mà nay trở về lối cũ, lúi thủi một mình như kẻ gian đạo lần trốn, bao nhiêu vinh hoa phú quý chỉ trong phút chốc đã phui sạch.

Quách-Tĩnh thấy Dương-Khang thình thoảng buông tiếng thở dài, mặt mày buồn bực, những tưởng Dương-Khang hối ngộ, thương mẹ nhớ cha nên tìm lời an ủi. Chàng có ngờ đâu, Dương-Khang vì muốn sinh danh hạn vị và phú quý nên tâm thần bất định như vậy.

Trưa hôm ấy, con tiêu-hồng-mã đã đưa anh em Quách-Tĩnh đến Lạc-Dương.

Hai người toan xuống ngựa vào khách sạn dùng cơm, thì chợt thấy một tên điếm nhị mặt mày lờn hồ chạy đến nói :

— Hai cậu có phải là Quách-Tĩnh và Dương-Khang chăng ? nếu phải thì xin mời hai cậu vào ngay, tợu thật chúng tôi đã chuẩn bị sẵn.

Quách-Tĩnh và Dương-Khang ngạc nhiên, không hiểu vì đâu có chuyện lạ lùng, vội hỏi :

— Hai ta mới đến đây, sao mi đã biết tên mà chuẩn bị cơm rượu. Điểm nhị vừa cưới vừa nói :

— Sáng nay có một ông khách đến đây, dự chúng tôi tiếp đón hai cậu, và có kẻ rõ hình dạng, nên tôi mới biết.

Đáp xong, điểm nhị thỏ yên, dắt ngựa ra sau chỗ ăn uống.

Dương-Khang báo Quách-Tĩnh :

— Ông Lục-thừa-Phong nói Quy-Vân quả là một kẻ hiếu khách, và trọng vọng chúng ta lắm nhỉ ?

Quách-Tĩnh gật đầu. Hai người chệch rãi bước vào điểm nhị thấy tiểu-nhị khệ nệ bưng một mâm rượu, và các món ăn toàn là những món quý giá, hơi thơm bốc lên ngào ngạt.

Quách-Tĩnh và Dương-Khang cùng ngồi lại đánh chén hễ hễ. Đây là một bữa ngon lành độc nhất.

Ăn xong, Quách-Tĩnh gọi chủ điểm đến tính tiền, thì chủ điểm cười hề hề nói :

— Tiền bạc đã được thanh toán từ trước rồi. Xin quý khách chớ bận tâm.

Quách-Tĩnh lấy làm lạ. Song cũng không cật vấn làm gì, thò vào túi lấy hai nén bạc thưởng cho tên điểm nhị rồi sửa soạn lên đường.

Bọn điểm-nhị được tiền thưởng mừng quính, theo đưa tiễn Quách-Tĩnh và Dương-Khang ra tận ngoài đường.

Quách-Tĩnh tìm mua cho Dương-Khang một con ngựa tốt, rồi cả hai cùng nhậm phương bác dơi chân.

Đọc đường, Quách-Tĩnh ca tụng lòng từ tế của Lục-thừa-Phong là kẻ văn võ kiêm toàn.

Dương-Khang tuy có ít nhiều lòng khâm phục Lục-thừa-Phong, nhưng vừa rồi chàng ta bị Lục-thừa-Phong bắt nhốt trong nhà hầm mấy đêm, hận ấy chưa nguôi, nên chậm rãi đáp :

— Xét ra thì Lục-thừa-Phong lâu nay chỉ dùng mảnh khốc chiến đấu để lưu lạc khách anh hùng mà giữ lấy địa-vị chủ quân hùng ở cướp.

Quách-Tĩnh sùng sốt nói :

— Hiền đệ chớ hấp tấp đánh giá Lục-thừa-Phong như thế ! Ông

già họ Lục ấy, quả có lòng hào kiệt ! Hơn nữa, ông lâu nay là vị sư thúc của hiền đệ kia mà.

Dương-Khang cười lớn đáp :

— Mai-sieu-Phong chỉ dạy cho tiểu-đệ có ba cái múa thì sao gọi mụ ấy là sư-phụ của tiểu-đệ được.

Thật ra, bọn chúng chỉ là môn ngoại đạo, nên tiểu-đệ biết trước, tiểu-đệ chẳng bao giờ chịu học. Và lại học tập vũ công của họ để trở thành thân tàn ma dại ư ?

Nghe giọng nói đầy hần học và bất mãn, Quách-Tĩnh lấy làm lạ hỏi :

— Sao hiền đệ lại than than trách phụ, thốt ra nhiều câu bất kính đối với bậc sư phụ. Đã thọ giáo người ta tất mình đã là đồ đệ rồi. Sách có câu « Nhất tự vi sư, bán tự vi sư » kia mà.

Dương-Khang biết mình đã quá lời, thẹn mặt cúi gằm xuống đất gượng cười nói :

— Tiểu đệ thấy ngôn vô « cứu âm bạch cốt trào » chỉ là ngôn vô ngoại môn, có phải không đại huynh ?

Quách-Tĩnh gật đầu ôn tồn đáp :

— Hiền đệ xét rất đúng ! Hiền đệ này sư phụ của hiền đệ là Khuru đạo trưởng, võ công bao trùm thiên hạ, hơn nữa, Khuru chân nhân lại ở trong Toàn-Chân phái, thuộc hẳn huyện môn chính tông, vậy hiền đệ nên tỏ lời hội ngộ cùng Khuru chân-nhân để theo đuổi học hành, thế nào Khuru chân-nhân cũng tha lỗi lầm từ trước.

Dương-Khang không đáp, giục cương cho ngựa chạy trước mấy bước.

Chiều hôm ấy, Quách-Tĩnh và Dương-Khang đến trấn Kim-Đà, vừa vào điểm nhị thì thấy điểm nhị chuẩn bị đầy đủ tiếp đón. Rồi cũng không hỏi han gì đến tiền bạc cả.

Quách-Tĩnh lấy làm lạ hỏi Dương-Khang :

— Hiền đệ đoán biết kẻ nào đã hào tâm, ăn cần đến chúng mình như thế này chăng ?

Dương-Khang mỉm cười, nói :

— Ngoài cha con Lục-thừa-Phong thì còn ai vào đây nữa. Họ là kẻ rôi dơi, dùng cừ chi hào hiệp để mua chuộc anh hùng đó.

Suốt cả ba ngày rông rã, Quách-Tĩnh và Dương-Khang đều đau

cũng được các điểm chủ biết trước và mời đón rất trọng-hậu.
Không một thức ăn nào không quý hóa.

Dương-Khang mặt tươi như hoa, cười khanh khách nói với Quách-Tĩnh :

— Chúng ta thử xem Bộ Lục-thừa-Phong chiều đãi bọn ta tới đâu mới chán.

Quách-Tĩnh không nói ra, nhưng chàng không cho nhận xét của Dương-Khang là đúng, vì chàng nhận thấy các bữa ăn vừa rồi ăn nào cũng có một vài món ăn, mà chàng ưa thích.

Chàng tự hỏi :

— Nếu Lục-thừa-Phong sai Lục-quán-Anh theo ta để đưa đón và đãi chúng thì làm sao hẳn biết được những món ăn ta thích mà đặt trước.

Thắc mắc ấy làm cho Quách-Tĩnh nghi ngờ, khi đến thị trấn Cao-Bưu, Quách-Tĩnh nói với Dương-Khang :

— Hiện đây hãy ở lại đây, chờ ta, để ta đi dò thám một chút vì

việc này khá nghi lắm.

Đặng xong, Quách-Tĩnh nhẩy lên ngựa hồng, vào trước thị trấn, tìm đến những khách sạn nhỏ, thì tuyt nhiên chẳng có ai đón mời hết. Chàng càng ngờ vực, tìm vào một khách sạn sang trọng nhất ở thị trấn, trèo lên một tầng lầu cao nhất, chọn lấy một phòng có màn, vách màn nhìn xuống đường.

Mãi đến chiều Quách-Tĩnh mới nghe tiếng lạc ngựa khua rang rang bên đường, rồi một người kỵ sĩ ngồi trên lưng ngựa chạy thẳng vào điểm, gọi tiếng nhị nói :

— Hãy chuẩn bị hai vị khách quý vào sáng mai đây nhé ! Bây giờ ta đi có việc, đến khuya mới về đây nghỉ.

Quách-Tĩnh giật mình, lòng hồi hộp quá, vì tiếng nói vừa rồi chính là tiếng của Hoàng-Dung. Chàng lâm bầm :

— Sao Hoàng-Dung biết ta về Bắc kinh mà theo dõi đón tiếp một cách thân mật như thế ?

Vừa mừng vừa sợ, chưa biết có nên gặp Hoàng-Dung ngay bây giờ hay không.

Qua một phút lưỡng lự, chàng quyết chờ Hoàng-Dung về khách sạn, chàng thử nom theo có bé này hiện có việc gì.

Nghĩ vậy Quách-Tĩnh vào giường nằm ngủ, đợi đến canh hai chàng mới thức dậy, toan đi tìm buồng trọ của Hoàng-Dung, thì chàng giật mình, chợt thấy một cái bóng người vừa phi thân lướt mặt.

Bóng đó đúng là bóng của Hoàng-Dung, chàng liền phi thân ra bị khách sạn đuổi theo, và nghĩ thầm :

— Đêm đi khuya, nòng đi đâu có vẻ vội vàng ? làm gì ? Quách-Tĩnh đi theo một lúc, chỉ thấy bóng Hoàng-Dung chập chờn ăn, khi mờ khi tỏ, lướt qua rừng cây, rồi lao mình ra phía ngoài vắng, hinh như nòng không hay biết có kẻ theo dõi sau lưng.

Hoàng-Dung chạy riết một hồi, đến một dòng suối nhỏ. Trời sáng tỏ nòng ngồi phịch xuống một tảng đá phẳng phiu, rồi thở hộc lấy ra vô số đồ chơi, chúng đều là những thứ gì.

Bấy giờ cảnh vật im lặng như tờ, thỉnh thoảng vài luồng gió hác xào xạc động mấy cụm liễu bên bờ suối. Mặt nước lững lờ cuốn trôi những chiếc lá rụng xuống là tả.

Trong cảnh thanh vắng ấy, tưởng như mọi vật đều ngủ say, chỉ có Hoàng-Dung còn thức mà thôi.

Nàng khẽ nói :

— A ! Cái này để cho Quách-huynh, cái này để phần ta.

Quách-Tĩnh lấy làm lạ, dò từng bước một, đến gần, thì ra Hoàng-Dung đã đặt hai cái tượng bằng đất trước mặt, và nó dựa chúng.

Hai cái tượng này một trai một gái, nặn hình hai đứa con nít cười ngỏ mấp mấp, mà họ thường bán các tiệm tạp hóa « vô tích né ăn » dùng để làm đồ chơi cho trẻ con ở miệt Thái-hồ.

Quách-Tĩnh thấy rõ Hoàng-Dung tánh tỉnh còn con nít ! Mà Quách-Tĩnh cũng vậy, nào có chút gì người lớn đâu. Chàng thích thú quá quên cả câu chuyện trọng đại là đi « báo phụ thù ».

Chợt Quách-Tĩnh lần thêm bước nữa thì thấy trước bụng Hoàng-Dung còn bày ra vô số đồ vụn vặt như cái hạt con, cái chén nhỏ bằng đất đỏ, Quách-Tĩnh đoán biết những món đồ đã do tay Hoàng-Dung lấy đất nơi bờ suối nặn thành.

Trong cái bát nhỏ được vài viên kẹo và vài củ ấu.

Nghê Hoàng-Dung thở thê nói :

— Chén này để Quách-huynh uống, còn cái chén bé này để ta

Quách-Tĩnh không thể đứng nhìn lâu hơn nữa, vội vã nhảy vào tới, ôm vào vai Hoàng-Dung nói:

— Không, anh sống cái chén nhỏ xâu kia kia.

Hoàng-Dung giết mình đánh thối một cái, quay đầu nhìn thấy Quách-Tĩnh thở hắt hắt, chẳng nói ra lời.

Hai trẻ ôm nhau trong sung sướng. Giây lát, Hoàng-Dung bắt Quách-Tĩnh ngồi phía tầng đá bên cạnh, rồi nâng cưỡi cưỡi, nói không dứt.

Đôi bên xa nhau mới có mấy ngày, mà họ coi nhau bằng cả mấy trăm năm. Bao nhiêu nỗi phiền muộn như những trong cách biệt họ đều phanh phui ra nói nhau nghe hết.

Họ rất mến nhau và rất thành thực với nhau.

Quách-Tĩnh hỏi lại trong đêm đại não Quy-vân-trang, Hoàng-Dung can cha không được nhậy-xướng Thái-hồ, có sao lại còn sống và có mặt nơi đây?

Hoàng-Dung thở dài, kể lại câu chuyện vira qua để Quách-Tĩnh rõ.

Nguyên đêm ấy, Hoàng-Dung thấy tình thế quá nguy ngặt cha nàng nhất quyết hạ sát Quách-Tĩnh, liệu chừng không thể nghĩ nổi, còn nàng có nói cũng chẳng được nào, nên nàng giả cách trốn mình tự vận.

Quả nhiên, Hoàng-Dung-Sư mắc mẹo, vì nàng nắm được tâm lý biết rõ cha nàng thương nàng hơn ai hết, nếu nàng bất bình tự vận tất cha nàng phải nói tay không dám giết Quách-Tĩnh.

Hoàng-Dung lao mình xuống lòng hồ, bơi theo một sóng, ra dưới nước cho tới sáng, liệu chừng cha nàng đi hồ đi rồi nàng mới nhoi lên, lên vào Quy-vân-Trang hỏi thăm sự thể.

Khi biết được Quách-Tĩnh và Giang-nam Lục quái vẫn bình yên nàng mừng rỡ. Tuy nhiên nàng cũng cảm thấy trông lúc nói lòng báo vệ sinh mạng cho Quách-Tĩnh nàng đã là phật ý cha nàng không ít. Dù biết vậy, việc đã rồi còn hỏi sao được, nàng lại được biết Quách-Tĩnh đã giết kẻ phụ thù Đoàn-thiết Đức, kết nghĩa kim bằng với Dương-Khang, trở về Yên-kinh để từ Hoàng-nhan-Liệt để báo oán, nên nàng nghĩ ngay đến việc cần gặp Quách-Tĩnh, để khỏi phải lạc loài kẻ bậc người nam.

Thế là nàng rời Quy-Vân hòa ba theo hướng Yên-kinh đi trước đến đầu nàng cũng đặt tiệc và phải tiếp đón ý trong nhà của mình.

Quách-Tĩnh và Dương-Khang không đoán được việc ấy, ngờ cha con Lục-thừa-Phong đã tận tình ưu đãi.

Quách-Tĩnh nghe Hoàng-Dung kể lại đầu đuôi, lấy làm cảm mến. Mỗi tình đôi trẻ thơ mỗi lúc một khấn thêm, niềm vui trong đêm vắng, tưởng không bao giờ dứt.

Chuyện trở một lúc lâu, Hoàng-Dung buồn ngủ, ngã đầu vào vai Quách-Tĩnh ngủ ngon lành.

Lúc Hoàng-Dung ngon giấc, Quách-Tĩnh cứ ngồi im không dám động đậy, sợ làm mất giấc ngủ của người bạn yêu.

Trời càng khuya cách vật càng lạnh lẽ, sương gió phủ phàng. Tuy nhiên, đôi tiểu hiệp si này đã gần bên nhau, lại đã dày dặn gió sương, nên không thấy lạnh lẽo nữa.

Chợt trong cảnh vắng ấy, Quách-Tĩnh thoáng nghe một giọng nói gần đầu đây:

— Ta đã dò xét phòng của Trình, gia đại tiểu thư rồi vậy! Buồng cô ta ở sau hoa viên tại phố Nhân-Dương.

Có người đáp:

— Hay quá! Nếu vậy chúng ta phải gấp rút đến đó mới được.

Tuy hai người nói với nhau rất nhỏ, song trong đêm vắng, và Quách-Tĩnh lại thính tai nên nghe không còn sót một tiếng.

Quách-Tĩnh nghĩ chúng là một nhóm đêm tặc, chuyển hái hoa trộm vì họ vừa nhắc đến cô gái lớn của nhà họ Trình.

Hốt nhiên Hoàng-Dung đang ngủ, bỗng vùng dậy, nhẩy phóc lên, chạy núp vào một gốc cây cổ thụ, nói lớn:

— Quách huynh, hãy mau đuổi theo em lập tức.

Quách-Tĩnh tỉnh ý, hiểu rõ Hoàng-Dung muốn dùng trò đuổi bắt để che mắt bằng-quan. Chàng vội nhẩy theo, chân đạp thình thịch, như người không chú ý gì về võ thuật.

Hai người khách giật mình không ngờ trong chốn đêm trường hoang dã lại có người dám đến đùa giỡn.

Mặc dù vậy, họ thấy không đáng dè ý, vì hai kẻ ấy là một đôi trai gái đương thì đùa nhau trong đêm khuya thanh vắng là chuyện thường tình trong thế sự.

Hai người khách lạnh lẽo rảo bước tiểu về phía trước một cách vội vàng.

Hoàng-Dung và Quách-Tĩnh nhìn theo hai khách lạ, dưới ánh

trăng tà, thấy cả hai người đều ăn mặc rách rưới như hai kẻ đi xin.
Đợi cho hai người ấy đi khuất, Hoàng-Dung mới bảo Quách-Tĩnh !

— Quách-huynh, anh có đoán được hai người ấy tìm đến Trình-gia, gặp đại tiểu thư có việc gì chăng ?

Quách-Tĩnh chậm rãi nói :

— Anh không biết rõ lắm, song cũng có thể bảo là họ sắp hành động bất lương. Vậy chúng ta có thể theo họ để cứu người chăng ?

Hoàng-Dung mỉm cười đáp :

— Dĩ nhiên là chúng ta phải làm điều nghĩa ! Nhưng chẳng hiểu hai người có phải là thủ hạ của Hồng-thất-Công không ?

Quách-Tĩnh nói :

— Chắc chắn là không phải. Vì nếu họ là thủ hạ của Hồng-thất-Công, thì chẳng bao giờ họ hành động dâm ác !

Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung phi thân lên vào khách sạn chẳng một ai hay biết. Họ gọi tiểu-nhi đem đèn đi tìm, song thì trời rưng rưng sáng.

Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung đóng vai du khách, cứ theo đại lộ tiến vào thành tây, quả thấy một tòa nhà đồ sộ uy nghi, đằng trước có treo một bảng lớn, khắc bốn chữ to bằng bóng người đứng :

“ Đông-Nhập, Lão-Dương ”.

Có nghĩa là : bưng giờ họ Dương chủ hiệu Đông nhân, mà dân chúng quen gọi là phố Nhân-Dương.

Mặt sau tòa phố Nhân-Dương, quả có một hoa viên, và ở giữa hoa viên có xây một nhà lầu, lên bậc đá như klu mít.

Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung lấy làm đặc ý, vì đã đờ được đứng như lối hai gã ăn mày nói chuyện trong đêm.

Hai người nhìn nhau mỉm cười, tội lỗi nhau ra phố thượng ngoại.

Sau bữa cơm chiều Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung trở lại phố tây thành, tìm vào hoa viên, nháy lên mắt tưởng thì thấy trong ấy có ánh đèn le lói.

Đề quan sát cho tận tình, Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung phi thân nhảy lên mái ngói, treo ngược đầu xuống, đưa mắt nhìn vào bên trong, bỗng hề tuy có rèm che, song hãy giờ trời mùa nực, nên có một số màn được vén lên, nhờ vậy hai người mới nhìn thấy được hai bên trong.

Cả hai đều ngạc nhiên, vì căn trong một căn buồng xinh xắn, có

đôi bầy cô gái. Trong số có một nàng trẻ độ mười tám tuổi, nhan sắc cực kỳ diễm lệ, đang ngồi xem sách, trong rất dường bề oai nghiêm.

Hoàng-Dung và Quách-Tĩnh đoán chắc nàng ấy là Trình-Đại-tiểu-thư, còn sáu cô gái kia là những kẻ nữ tỳ.

Sáu cô gái, cô nào cũng cầm vũ khí. Có thì cầm kiếm ngò câu, có thì cầm hai chiếc nguyệt nhật song luân, lại có cô cầm cây gậy cực lớn, còn những cô khác cầm những binh khí không đáng kể.

Trong số đó có số vũ khí ngò câu và nguyệt nhật song luân, thì phải tay và công cần bàn mới có thể sử dụng được.

Nếu cô hữu mà võ nghệ tinh vi như vậy thì tiểu thư kia tất có một vũ công siêu phẩm lắm.

Hoàng-Dung và Quách-Tĩnh đến đây để giải cứu người làm nạn, vì vậy khi thấy cảnh tượng ấy, đoán biết bên trong hẳn có nhiều bị ăn lệ lũng.

Bỗng tấm màn có tiếng rung động nhẹ. Hoàng-Dung vội vã kéo Quách-Tĩnh tụt xuống để tạm tránh.

Tự trên mái lầu nhìn xuống, Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung vội thấy có hai bóng người vừa mới đến, xử dụng tư thế « phi thiên » tung mình hăm vào đầu tường ở lầu hai, chỗ tiểu thư đang ngồi, hai người này chính là hai gã ăn mày mà Hoàng-Dung và Quách-Tĩnh đã gặp đêm qua tại bờ suối.

Họ chỏ mõm vào cửa sổ một cái, tức thì bên trong có một nữ tỳ cất tiếng hỏi :

— Có phải hai vị anh hùng trông Bang-Khất đó chăng ? Vậy xin mời vào.

Hai gã ăn mày phi thân lên, nóc chỗ Hoàng-Dung và Quách-Tĩnh đứng xem ban này, mà vào lầu thượng.

Cô gái gọi bên đến xem sách chính là Trình-tiểu-thư, thấy thach đến vội bỏ sách xuống, bước lại đón và hỏi :

— Kính thưa chư vị anh hùng cho biết đại danh.

Hai gã ăn mày đáp lễ. Một người lên tiếng :

— Kẻ hèn này là Lê-Sanh, còn thiếu niên theo tôi đây là sự-tộc họ Dương tên Tiểu-Hưng.

Trình-Đại-tiểu-thư nhìn vào mặt Lê-Sanh, thấy mặt ông ta ấy các vết sẹo, lên hỏi :

— Có phải ngài là vị anh hùng mà được người đời suy tôn là «Giảng-long-thủ» bậc tiền bối chăng?

Ông già 30 mấy cười đáp:

— Có nương đi có mắt tinh đời, kể hèn này chính là «Giảng-long thủ» Lê-Sanh, đã từng nghe biết vị tôn sư của tiền-thư là Thanh-tĩnh Tấn-nhân Tôn-bất-Nhị. Kể hèn này hàng lâu đã ngưỡng mộ đồ đệ phái Toàn-Chân lắm.

Quách-Tĩnh núp trên nóc nhà, nghe nói đến Tôn-bất-Nhị, phái Toàn-Chân, chàng nghĩ thầm:

— Tôn-bất-Nhị là bậc tiền bối, đứng hàng thứ bảy trong thất tử Toàn-Chân. Nếu vậy, Trình-Đại-tiêu-thư đối với ta cũng cùng môn phái, vì ta là đồ đệ của Mã-Ngọc.

Chợt Trình-Đại-tiêu-thư lên tiếng:

— Mong ơn Lê-Ho-anh-hùng vai lòng giúp cho một tay. Tiên nữ xin tuân theo lệnh của vị lão anh hùng sắp xếp!

Lê-Sanh vội đáp!

— Có nương thân đáng ngàn vàng, thế mà kể đâm ô kià đâm đâm ngo, thực là vô lễ.

Trình-Đại-tiêu-thư lặng lẽ không đáp.

Lê-Sanh lại nói tiếp:

— Giờ đây xin cô nương vào phòng nghỉ, chỉ cần lưu lại cho tôi hai cô thế nữ, để dùng trong kế hoạch để đối phó với bọn cường đồ.

Trình-tiêu-thư vội đáp:

— Tiên nữ tuy võ nghệ thấp kém song cũng chẳng sợ bề tôi thất phu. Vậy xin ở lại giúp tiền bối một tay, lẽ đâu công chuyết mình lại hoàn toàn làm ngo, phé mặc cho kẻ khác giành vác.

Nguyên Trình-Đại-tiêu-thư theo học võ nghệ của Tôn-bất-Nhị đạo cô, tuy đã khá tinh thông, song vì chưa thực nghiệm lần nào. Nay thấy việc xảy ra, ý tiêu-thư muốn ở lại giao đấu, trước là giúp tay sau là để học thêm chút kinh nghiệm.

Nhưng ý muốn ấy đã bị Lê-Sanh từ chối, không chịu để cho nàng can đáng việc hiểm nghèo.

Trình-Đại-tiêu-thư tin tưởng vào Lê-Sanh, một vị tiền bối công tiên việt, nên chẳng dám nói nhữn, liền cúi đầu tạ một và thưa:

— Trăm việc do tiền bối chu toàn cho.

Nói xong Trình-Đại-tiêu-thư lui góí xuống lầu, Lê-Sanh vạch màn chui vào áo chẳng cỡi, giầy chẳng tháo, kéo chân trộm kín cả người, rồi bảo cháu là Du-triệu-Hưng:

— Mày xuống lầu coi chừng chúng nó coi việc canh gác. Nếu không được hiệu lệnh của tao thì tuyệt nhiên không được động thủ, nghe chưa?

Triệu-Hưng tuân lời rảo bước xuống lầu.

Sau khi đắp chăn cẩn thận, Lê-Sanh báo a hoàn, đứng hầu bên cạnh như thường lệ đã hầu hạ tiêu-thư. Đoạn tắt hết cả đèn đuốc.

Hoàng-Dung đứng trên nóc lầu nói nhỏ với Quách-Tĩnh:

— Các ông anh hùng này quả là bộ hạ của Hồng bác cái rồi. Nhưng chẳng biết họ cuộn tròn trong chiếc giường tiêu-thư để làm gì.

Quách-Tĩnh nghe nói mỉm cười ra hiệu cho Hoàng-Dung đứng nói nữa, vì chung quanh đều có người của Lê-Sanh canh gác hết,

Qua một thời gian khá lâu, từ xa xa phía dưới lộ có tiếng báo hiệu: «Cốc, keng! Cốc cốc! Keng!»

Đó là hiệu sang canh ba, từ thị trấn phát ra.

Nghe có tiếng ném «cạch» vào tường hoa, Hoàng-Dung bấm vai Quách-Tĩnh ngầm báo có người dạ hành muốn thâm dò nên ném đá vào trước để nghe động tĩnh.

Chỉ chốc lác, quả có bảy tám người vượt qua đầu tường, họ dễ ý nghe ngóng rồi nhẩy vọt lên đầu tường lầu, dùng đá lửa đánh lên cho sáng, và tiến thẳng đến bên giường Trình-Đại-tiêu-thư.

Nhờ ánh lửa lập lòe nên Hoàng-Dung và Quách-Tĩnh thấy rõ bọn này là thủ hạ của tên Bạch-đà-Sơn chúa Âu-Dương công-tử.

Đi đầu là hu già đàn ông mặc đồ trắng, theo sau có năm sáu cô gái, vừa là đệ tử, vừa là ái thiếp của chúa Bạch-đà-Sơn, họ mặc toàn đồ trắng, tay cầm gậy độn tử như hôm nào.

Hu già đàn ông vén màn, tìm thêm tám chiếc, mặc dù Lê-Sanh đã quấn ba lớp chặt. Rồi bốn cô gái theo sau xúm lại khiêng bỏ vào bao vải lớn, cột rún cẩn thận, như-liệm một người chết.

Công việc trùm chăn mở túi, đút người vào bao, bọn này làm rất gọn gàng và lanh lẹ như đã luyện thành thục. Mặc dù trong đêm tối, chúng chỉ làm trong nháy mắt đã xong.

Hai nữ đệ tử áo trắng của chúa Bạch-đà-Sơn vác vội chiếc bao

lên trong có Lê-Sanh, vợ và xuống lầu.

Quách-Tĩnh toàn nhẩy ra cản trở thì Hoàng-Dung đã nói nhỏ :

— Chúng làm bất hạo 3n mà cứ tưởng là tiểu-thư xinh đẹp kia ! Đuần cười nhĩ ! Nhưng thôi ! Ta cứ nhường cho bọn 3n này họ đi trước, chừng nào chúng địch không nổi thì chúng ta sẽ ra tay tiện hơn.

Quách-Tĩnh cho lời nói của Hoàng-Dung là rất đúng, nên đứng im để chờ xét. Tám người trong bọn đồ đệ Âu-Dương công tử quần áo trắng toát, vác cái bao đựng Lê-Sanh đi như bay, người nào cũng tỏ ra võ nghệ cao cường. Đằng sau chúng có hơn mười người cầm gậy trúc đuổi theo, Hoàng-Dung biết ngay những người đứng sau là những tay cao thủ trong nhóm Khất-bang của Hồng-thất-Công.

Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung đợi cho họ đi xa hơn một trăm bước liền phi thân nhẩy xuống hoa viên, vượt qua bức tường nom theo sau.

Một lúc không lâu bọn người kia đã đến thị trấn. Quách-Tĩnh trông thấy những người thủ hạ của Âu-Dương công tử, vác chiếc bao đựng người chạy vào một nhà lớn, hiển mất dạng bên trong. Còn mười gã 3n này đi theo sau, chia nhau làm bốn ngã, vây xung quanh nhà.

Hoàng-Dung nắm tay Quách-Tĩnh, chạy đến ngôi nhà đó, phi thân nhẩy lên đầu tường, vào hẳn bên trong.

Nhờ có mấy chữ lớn khắc ở trước nhà, nên Quách-Tĩnh rõ nhà đó là tư dinh của dòng họ Lưu giàu có.

Giữa đại sảnh là liệt những bài vị, và các cây cột lớn bằng thân người đứng sừng sững oai nghi, các liễn đối đều sơn son thếp vàng lộng lẫy, trong căn phòng oai vệ ấy, một người ngồi chễm chệ, tay đang cầm chiếc quạt lông phe phẩy.

Mọi nom vào Hoàng-Dung đã đoán đó là chàng công tử Âu-Dương, chúa Bạch-đầu-Sơn.

Biết Âu-Dương công tử là kẻ võ công tuyệt thế, một cử động mạnh không thể lọt qua cảm giác của hắn, nên Hoàng-Dung và Quách-Tĩnh khẽ bấm nhau nấp kín vào song cửa nhìn trộm vào.

Quách-Tĩnh lo lắng chẳng biết vị anh hùng gọi là Lê-Sanh kẻ bản lĩnh ra thế nào mà dám nhận lời cứu giúp Trình-Đại-tiểu-thư. Nếu không đương đầu với Âu-Dương công tử, mà tự mình chạy vào bao, chẳng khác nào đem thịt nạc vào hang hùm vậy.

Chàng đang mãi mê suy nghĩ, thì tám người áo trắng đã vác bao chạy vào đại sảnh, nói lớn :

— Công tử tiểu gia ! Bọn tôi đã bắt cóc được Trình-Đại-tiểu-thư, con người vóc ngọc da ngà ấy, đem về đây trình nộp cho công tử.

Âu-Dương công-tử cười lên khoải trá, quay mặt nhìn ngoài đại sảnh nói lớn :

— Các anh em đã vì ta mà chịu khổ giúp ta bắt được cô gái « thiên kim khuê nữ » ấy đem về đây, sao chẳng vào đây cùng ta uống chén rượu mừng cho ta sắp được nếm mùi trinh tiết.

Quách-Tĩnh nghe nói mới thăm :

« Gã này quả thật là đura dâm ô phi nghĩa, chuyên môn bắt gái bẻ hoa. Tuy nhiên nó lại rất rảnh tình, chỉ ngồi trong nhà mà biết có người mai phục. »

Thật vậy, bọn thủ hạ của Lê-Sanh vừa phẫn nhau mai phục quanh nhà đã bị Âu-Dương công-tử biết được, nên hẳn dùng lời trêu tức.

Mười gã 3n này nghe Âu-Dương công-tử nói thế, tuy đã biết mình bị lộ, song chưa dám ra mặt đối phó, vì chưa có lệnh của Lê-Sanh.

Trong sảnh, đèn nến sáng choang, Âu-Dương công-tử quắc mắt nhìn về phía chiếc bao vải, rồi phạch cái quạt cầm ngược cán lại.

Cứ chỉ đó làm cho Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung giật mình, đoán ngay là Âu-Dương công-tử đã rõ người trong bao không phải là Trình-Đại-tiểu-thư.

Nếu đã biết như thế thì Âu-Dương công-tử chỉ đập một cái quạt là lão anh hùng Lê-Sanh kia phải bỏ mạng.

Do đó Hoàng-Dung và Quách-Tĩnh lo lắng vô cùng. Hoàng-Dung cầm ba chiếc kim-châm, chỉ chờ Âu-Dương công-tử có cử chỉ nào khác là nằng xuất thủ ngay tức khắc.

Hồng nghê hai tiếng « vùn vụt » từ phía cửa sổ nơi đại sảnh bắn xạ vào giữa lưng Âu-Dương công-tử.

Quách-Tĩnh vận nhơn quang nhìn rõ, thì đó là hai « tụ tiễn » thứ tên nhỏ giắt vào tay áo.

Chàng nghĩ thăm :

— Thì ra về phía gã 3n này cũng đã có người nom rõ tình thế quá hiểm nghèo đối với tình mạng của Lê-Sanh, nên đã tự động hạ thủ trước.

Au-Dương công-tử biết nơi vách tường góc đại sảnh có người bán lén, tuy nhiên hắn không thêm né tránh, giơ tay trái ra phía sau nắm một cái, kẹp hai mũi tên trong hai kẻ tay, rồi đánh các tiếng tiếng, hai mũi tên kia đã bị gãy ra làm bốn đoạn.

Các người phe An mây thấy tài nghệ siêu vời của Au-Dương công-tử như vậy, ai nấy đều le lưỡi lắc đầu, lo cho tánh mạng của hai lão anh hùng đang nằm trong chiếc bao như lựu xác.

Chợt Du-triệu-Hưng, người tùy tùng của Lê-Sanh gọi lớn :

— Lê sư thúc, hãy thoát ra mau.

Một tiếng soạt, cái bao để cạnh Au-Dương công-tử toạt ra làm hai, đồng thời hai ngọn phi đao loang loáng phóng về phía Au-Dương công-tử.

Lê-Sanh vừa xé toạt bao, vội lẩn đi mấy vòng và ném phi đao để đề phòng Au-Dương công-tử sát hại.

Au-Dương công-tử đã đề phòng trước, sau khi bề gãy hai mũi tên, hắn đưa mắt chăm chăm nhìn chiếc bao, kịp khi Lê-Sanh xé bao ném âm khí, thì hắn cúi đầu xuống tránh, hai ngọn phi đao vù vù bay qua đầu như gió thổi, cắm phập vào một cây cột sau lưng hắn.

Lê-Sanh dụng ý từ trước, cố nằm gọn trong bao chờ lúc Au-Dương công-tử bất ý, sẽ xé bao nhảy ra hạ thủ, chẳng ngờ Au-Dương công-tử đã phá được mẹo ấy nên đã đề phòng trước.

Tránh được hai luồng âm khí, Au-Dương công-tử không thêm đứng dậy, cũng không xuất thủ để trả miếng Lê-Sanh. Hắn ngồi nguyên một chỗ cười khanh khách nói :

— À ! ra mỹ nhân lại biến hình là lão ăn mày. Cái bao vô này tuy thế cũng làm được chuyện ạo thuật.

Lê-Sanh nói :

— Tuy vậy nhưng chưa là bằng việc chưa đầy ba hôm mà nơi thành phố Yên-Kinh này lại mất tích bốn cô gái đẹp, việc ấy mới đáng buồn cười chứ.

Au-Dương công-tử cười ngạo nghệ nói :

— Có lẽ cả huyện Bảo-Ứng này không có ai là nhân tài, nên họ mới nhờ đến bọn xin cơm chúng bầy trợ giúp chăng ?

Tuy thấy Au-Dương công-tử dùng lời lẽ khinh khi mình, song Lê-Sanh không tỏ ra giận dữ, vẫn ôn tồn nói :

— Mấy bữa nay, trong huyện này xôn xao về chuyện con gái

bất cóc, ta dò xét thử xem hư thiệt thế nào. Thì quả như lời đồn đãi. Vì vậy chẳng ngờ mi là đứa dâm ô, đã gây ra chuyện ấy. Chứ ta tuy là lũ xin cơm, nhưng hành động không đến nỗi để tiện như mi !

Au-Dương công-tử cười hí hí, trở tay vào hậu viện, bảo Lê-Sanh :

— Bốn cô gái đẹp đó mi khỏi mất công tìm kiếm. Để ta gọi họ ra cho mi thấy hết một chút xem có khoái chăng ?

Au-Dương công-tử vừa dứt lời thì mấy cô gái áo trắng đứng dâng sau dẫn ra bốn nàng công gái mặt đẹp như hoa, uy nghi diễm lệ, từ trong hậu đường bước tới. Cô nào mặt mũi cũng bơ phờ, áo quần nhàu nát, mắt đượm lệ.

Lê-Sanh nhìn thấy cảnh tình của bốn người con gái, không dạn được giận dữ, hét :

— Mày thuộc môn phái nào ? Hãy nói cho ta nghe thử ? Tại sao trong giới Vũ-lâm lại có những đứa hèn mạt như mày ?

Au-Dương công-tử nghiêm trang đứng dậy, phe phẩy chiếc quạt, đáp :

— Tôi họ Au-Dương tên Công-tử, kính xin đại huynh có gì dạy bảo ?

Lê-Sanh, cười gằn, nói :

— Được ! Ta cho mi một bài học về thói dâm dật.

Au-Dương công-tử chia tay ra cười hô hô, nói :

— Nếu vậy hay lắm ! Xin mời đại-huynh cứ tự tiện cho. Tội-dê đang cần người dâm dật cho đỡ mỏi.

Lê-Sanh liếc vung cánh tay phải toan đánh tới một đòn, thì bỗng một luồng gió vờo qua mặt, vút ra sau ót.

Lê-Sanh giật mình thu tay lại nhảy tung lên. Thì ra địch thủ đã đánh lướt ngón tay trở qua sau gáy ông ta. May mà Lê-Sanh nhanh chân, nếu không đã bị địch thủ túm cổ, dìm vào huyết-merong-tiểu-côi.

Lê-Sanh vốn là tay vũ công có hạng trong Bang Khất-Cái, khắp hai hồ và cả tỉnh Triết-rộng bao la, thế mà hết thấy au-mây đều được ông ta thông suốt.

Hơn nữa, trong giới giang hồ đều ca tụng ông... bởi họ anh hùng.

Nên, gặp Au-Dương Công-tử, ông ta vừa xuất thủ đã bị ngay một ngón đòn rất độc, khiến anh ta không thể không khâm phục anh hùng dâm dật ấy.

Lê-Sanh tức lên một... mặt đỏ ngầu, quay mình đánh vút

hai đòn vào mặt Âu-Dương Công-tử mạnh như vũ bão.

Hoàng-Dung khẽ hỏi Quách-Tĩnh :

— Có lẽ Lê-Sanh vừa xuất ngón trong thế « Giảng Long » chẳng ?

Quách-Tĩnh khẽ gật đầu và chăm chú theo dõi cuộc đấu.

Âu-Dương công-tử thấy Lê-Sanh sử dụng ngón võ cực kỳ mãnh liệt, không dám đón đỡ trực tiếp, vội lánh mình sang một bên để tránh thoát.

Lúc này, Lê-Sanh mới quay mặt lại, khoanh hai tay trước bụng thành một vòng tròn, rồi tung ra một lượt.

Quách-Tĩnh hướng mấy quít tay sang hỏi nhỏ Hoàng-Dung :

— Ngón này có phải là ngón « Trương-nhi lộ Bích » trong quyền phá ngọc chăng ?

Hoàng-Dung gật đầu, tỏ ý thăm phục Bô-anh hùng Lê-Sanh lắm.

Âu-Dương Công-tử thấy Lê-Sanh một lúc dùng hai thế võ tấn công mãnh, bên lui lại, không dám khinh thường như trước nữa.

Hắn đáp phách chiếc quạt một cái, múa ngang trước mặt tránh vội được chiếc vòng tay của Lê-Sanh, rồi biến thành quyền, tạt như điện chớp, đánh thẳng vào trán vai Lê-Sanh một đám. Lê-Sanh phải vận dụng thế « Hòa thị hiển phát » mới giải nổi.

Chợt Âu-Dương công-tử, cung tay trái như nửa vòng cầu, chờ Lê-Sanh vung tay ra đỡ, hẳn thật lại sau lưng Lê-Sanh, vươn cao hai tay chụm mười ngón lại như mười lưỡi cầu, vun vút vào huyết đạo nơi lưng của Lê-Sanh.

Hoàng-Dung và Quách-Tĩnh đều kinh hãi, lo cho Lê-Sanh không chống nổi thế võ này.

Lúc ấy, cả bọn ăn mây ăn sương tưởng thấy Lê-Sanh đương đầu với đối phương lợi hại, nên đã tự động kéo nhau vào trợ chiến.

Dưới ánh đèn mờ, họ nhìn thấy Lê-Sanh đang gặp phải thế võ quá ác, lo lắng vô cùng.

Nhưng Lê-Sanh vừa nghe hơi gió động, đã kịp quắp tay lại dang sau theo ngón « thân long hải vĩ » trong thế « Giảng long thập bát chương » đánh bật hơi gió sang một bên.

Âu-Dương công-tử giật mình, vội rút tay về giữa người ra sau để né tránh. Như thế mà Lê-Sanh mới thoát nạn.

Tuy thoát khỏi, Lê-Sanh vẫn thăm phục Âu-Dương công-tử bước miệt khech :

— A ! Giới thật !

Vừa nói, Lê-Sanh vừa tiếp tục vung tay đánh tới.

Mặc dù Lê-Sanh là lãnh tụ hai Hổ trong bang hành khất, song võ nghệ không thể nào địch nổi với Âu-Dương Công-tử là tay đã khét tiếng trong giới võ lâm được.

Chỉ trao đổi nhau qua mấy thế võ, Lê-Sanh dần dần hạ phong. Các đường quyền của Lê-Sanh bị Âu-Dương phá hết, và Âu-Dương bắt đầu đánh vào Lê-Sanh những ngón quyết liệt hơn.

Lê-Sanh chỉ nhờ vào thế « thân long hải vĩ » mà né tránh những ngón đòn độc của Âu-Dương công-tử.

Hoàng-Dung ghé bên tai Quách-Tĩnh nói :

— Trời ơi ! Hồng-thất-Công chỉ truyền cho Lê-Sanh một thế võ đó ư.

Quách-Tĩnh gật đầu đáp lời Hoàng-Dung và nghĩ thầm :

— Hồi trước mình chỉ dùng thế « Kháng long hữu hổ » mà đánh bật Sơn-tiêu lão-quái mấy lần, huống hồ Lê-Sanh dùng « thân long hải vĩ » sao không đánh Âu-Dương Công-tử khất ư.

Nhưng có điều lạ là Lê-Sanh, một nhân vật quan trọng bang Khất-cái sao Hồng-thất-Công lại chỉ dạy một cái tư « giảng long thập bát chương », còn mình là đũa bé ngoài bang, sao ông lại truyền dạy đến mười lăm thế. Đặc ân của Hồng lão Thất-Công đối với ta thật chẳng bao giờ quên được.

Thật vậy, Lê-Sanh chỉ nhờ vào thế « Thân long hải vĩ » đánh Âu-Dương công-tử. Mà giờ đây hắn đã biết, nên không để cho Lê-Sanh có dịp quay mình lại dùng thế như lúc đầu.

Quả nhiên, Lê-Sanh bị đòn mãi không sao quay mình lại nổi. Nhưng ông ta vốn là tay lão luyện giang hồ, nhận thấy đối phương kềm chế, dồn mình vào góc vách, nên ông ta định bụng hễ địch dồn đến vách tường thì ta sẽ xoay mình để xuất ngón « thân long hải vĩ » một cách dễ dàng hơn. Rồi thừa thế nhảy vọt ra giữa nhà.

Nhưng Lê-Sanh chưa kịp thi hành ý định thì đã nghe một tràng cười của Âu-Dương công-tử, đồng thời hắn múa đánh nhanh vun vút. Một tiếng « bịch » phát ra, vai Lê-Sanh bị một đòn khá nặng.

Lê-Sanh cả sợ, chưa kịp xoay tót thì bị liền mấy đám nữa, nghĩa là chưa đầy một khắc, cả mình Lê-Sanh hứng chịu sáu bảy quyền.

Lê-Sanh đau quá bự lên một tiếng, toàn thân lão đảo, ngã xoi trên mặt gạch.

Tức thì cả bọn Hành-khất áp tới cứu mạng Lê-Sanh.

Au-Dương công-tử cười gằn, chuyển mình rập xuống, tóm lấy chân hai người hành khất xách bổng lên trời, rồi dang tay đập vào nhau « bốp » một tiếng hai chiếc đầu gỗ hành khất va vào nhau vỡ sọ chết tươi.

Bọn còn lại thấy thế chẳng ai dám xông vào nữa.

Au-Dương công-tử hừ hừ tự đắc, cười lên hồ hởi, rồi đứng giữa sảnh nói lớn :

— Bọn bay không biết ta thuộc vào hạng người nào ư ? Ta thuộc vào hạng người thượng đẳng nhân vật, lại là hạng túc trí đa mưu. Thế thì lẽ đầu ta bị bọn bay đánh lừa một cách dễ dàng sao ? Ta là vị chúa tể Bạch-đầu-Sơn kia mà !

Nói đến đây, Au-Dương công-tử cười lớn, rồi cầm cán quạt điểm vào huyệt Lê-Sanh nói tiếp :

— Vậy thì ta cho bọn ăn mày bay xem cái này thấy rõ ta là hạng người nào ?

Dứt lời, hần vung tay ra hiệu một cái, tức thì hai nàng đệ tử áo trắng chạy vội vào trong, dẫn ra một cô gái, mặt đẹp như họa hình đứng diêm dệ, hai tay trời chật ra đằng sau, đôi mắt ứa tràn cảm phẫn.

Một người thấy cô gái đứng là Trình-Đại-tiểu-thư.

Thật là ngoài sức tưởng tượng. Chính Hoàng-Dung và Quách-Tĩnh cũng há hốc mồm, đưa mắt nhìn nhau đồng tỏ vẻ kinh ngạc.

Au-Dương công-tử thấy bọn hành khất lơ lảo nhìn nhau, ngoẻo đầu cười hề hề, rồi vỗ tay một cái, hai tên nô tỳ lại đưa Trình-Đại-tiểu-thư vào hậu-viện như đã thu bốn cô gái trước kia.

Au-Dương công-tử đưa mắt nhìn theo bóng dáng Trình-tiểu-thư, ra vẻ đắc ý vô cùng.

Đoạn hần quay lại nhìn Lê-Sanh, tỏ vẻ tự đắc, nói tiếp :

— Chiếc áo hành khất không rõ vì đâu có gái ngàn vàng ấy lại được vào đây một cách nhanh chóng như vậy chứ gì. Ha ! Ha ! Lão nghe ta nói đây. Khi mà lão ăn mày tự trên lầu thượng lui thối chúi đầu vào kia, thì kẻ hèn này đứng sẵn ở cửa thang, và cũng đang mới mặc tiểu thư về Lưu-từ-đường, này để làm bạn cho vui. Vì kẻ

hèn xa nhà lâu nên buồn. Lúc Trình-Đại-tiểu-thư về đây rồi mới thấy mấy đứa gia nô khioskng lão ăn mày đến.

Các người hành khất nghe rõ sự tình, giận người nhìn nhau hăm hực trong lòng vì đã thua một trận nhạc nhĩ, mặc dù lão-bang trợ của họ đã vạch định một kế hoạch rất hay, và khá nguy hiểm, song không vượt nổi mưu trí của đối phương.

Au-Dương công-tử nhìn thấy vẻ mặt buồn bã, cảm tức của bọn người trong bang khất cái, đắc ý cười lớn, quạt phành phạch, nói :

— Đây là một bài học ! Một bài học đáng giá ! Bọn bay là lũ kh này chỉ nên làm cái việc « xin cơm » mà sống là hơn. Bởi chúng bay chỉ học được vài miếng vỏ « trộm gà, bắt chó » mà lại dám vô ngược xằng anh hùng, đi làm cái chuyện nghĩa hiệp thì thật là thất sách, làm như vậy chẳng khác trở chơi cho thiên hạ. Vậy kể từ nay, ta ra lệnh cho bọn ăn mày đừng can thiệp vào việc làm của ta nữa. Nếu tái phạm, ta quyết chẳng dung tha.

Nói đến đây, Au-Dương công-tử trừng trừng nhìn vào mặt Lê-Sanh, rồi bước đến gần nói :

— Ta ban ơn cho mi sống, song ta cũng phải lấy một vài vật của người để kỷ niệm đêm hòa chúc của ta và Trình-Đại-tiểu-thư.

Dứt lời Au-Dương công-tử hạ mình xuống, xòe hai ngón tay toan móc mắt Lê-Sanh.

Bỗng bên ngoài có tiếng quát lớn, âm thanh vang vang làm rung động cả mái ngói.

Một bóng người nhanh như chớp nhảy xỏ vào, đứng giữa đại sảnh vung tay chuyển hơi gió đánh thốc vào Au-Dương công-tử một cái khiến Au-Dương công-tử phải lùi lại mấy bước mới tránh kịp.

Chưởng lực quá mạnh, mặc dù Au-Dương công-tử đã tránh khỏi nhưng vẫn phải bị lão đạo mấy cái.

Hần thất kinh nghĩ thầm :

— Từ ngày ta rời khỏi Tây-vực đến nay, đã chạm trán biết bao anh hùng, gặp biết bao những tay cao thủ trong giới võ lâm, thế mà chưa ai có bản sự cực kỳ lợi hại như vậy.

Qua một lúc Au-Dương công-tử mới định thần, chủ mực nhìn vào kẻ vừa đánh mình, thì hần lại càng ngạc nhiên hơn, bởi vì kẻ đó là một chàng trai lớn lên, mặt mày chưa gọi sạch nét ngày ngộ của tuổi trẻ.

Au-Dương công từ nghĩ bụng :

— A ! thàng nòi này là Quách-Tĩnh, trước kia nó đã cùng Vương-xú-Nhất đến hội yếu nơi Triệu vương-phủ. Thời ấy tuy nó biết ít nhiều công phu võ nghệ, song cũng chỉ xoàng thôi. Thế mà tại sao chỉ cách đây mới có mấy tháng, nó lại có một khả năng ghê gớm dường ấy.

Thấy Au-Dương công-từ ngơ ngác nhìn mình, Quách-Tĩnh mắng :

— Ông đã làm nhiều tội ác, gây khổ dân lành, sao chẳng tự xét mà cải hối để khỏi mang tiếng trong giới võ lâm ? Ông xem thiên hạ không có những tay hảo hán nào có thể áp đảo được ông hay sao ?

Au-Dương công-từ quát mắt nhìn Quách-Tĩnh, nói :

— A ! Ra mày dám vi mày vào bực hảo hán ư ?

Quách-Tĩnh khểm tốn nói :

— Kế hậu sanh này đâu dám có ý nghĩ như vậy, chỉ khuyên can công tử nên làm việc tốt, trả Trinh-Đại tiểu thư mà thôi. Vả lại Au-Dương gia cũng nên trở về Tây vực, để cho con gái đàn bà xử này được nhờ.

Au-Dương công-từ cười sần sặc đáp :

— Vả đâu Au-Dương gia không chịu tuân lời thì chú bạn nhỏ làm sao ?

Quách-Tĩnh chưa kịp đáp lời, đã nghe Hoàng-Dung đứng ngoài cửa chò miệng vào nói :

— Quách huynh ! Hơi dần mà nói phải trái với quân dân ác ấy !

Au-Dương công-từ nghe nói liếc là tiếng của Hoàng-Dung, người mà lâu nay hắn thương yêu trọng nhỏ, thêm thương một giấc mộng ái ân. Chính hắn đã một phen trèo non lặn biển, đánh cả đàn rắn dẻ đi tìm.

Hắn cười hề hề nói :

— A ! Hoàng cô nương, bà chúa ngự tị trong lòng tôi. Cô nương muốn tôi tha Trinh-Đại tiểu-thư nào có gì khó, chỉ cầu cô nương thế vào chỗ Trinh-Đại tiểu-thư, để lòng kẻ cô liêu này khỏi trống trải, nếu cô nương thuận tình thì những không tội tha cho Trinh-Đại tiểu-thư, mà tôi còn tha cho cả bạn đệ tử của ta nữa. Tôi lại còn dám lấy danh dự của một đứa con trai võ võ kiếm toàn lứa với cô nương rằng từ nay tôi không còn dám dính líu với cô con gái thứ hai nào khác.

Hoàng-Dung nghe nói tức giận, nhảy qua cửa sổ vào giữa đại sảnh, nghiêm mặt nhìn Au-Dương công từ nói :

— Dám tặc ! mày dám có ý nghĩ xúc phạm đến ta ư ? Hãy xem đây.

Nàng vừa nói vừa tung quyền đánh thẳng vào mặt Au-Dương công từ.

Thoạt đầu, thấy Hoàng-Dung từ bên ngoài nhảy vào, Au-Dương công-từ có cảm giác như mình đang gặp một tiên nữ. Với nét nõn nà, với thân hình thon thon diễm ảo, Au-Dương công-từ thấy mình như say-sưa ngây dại. Hắn có ý định phóng thích Trinh-Đại tiểu-thư để nó lấy con người ngọc, đã in sâu trong lý tưởng hắn.

Bởi vậy, hắn không đề phòng, kịp đến lúc Hoàng-Dung phóng quyền đánh thẳng vào mặt, hắn không còn đỡ kịp nữa. Hoàng-Dung lại xử dụng thế « Lạc Anh », một chiêu pháp vô cùng thần tốc. Chỉ nghe một tiếng « bốp » bàn tay Hoàng-Dung đã đánh trúng vào má Au-Dương công-từ. Tuy chưa đến nỗi bị thương, vì Hoàng-Dung chỉ muốn đánh đòn cảnh cáo, song Au-Dương công-từ cũng đến vạ hăm, trông như muốn vỡ mồm ra vậy.

Au-dương công từ kêu một tiếng « ối » rồi quơ tay trái lẹ như gió nhằm chộp vào ngực Hoàng-Dung.

Hoàng-Dung không thêm né tránh, chỉ chộp hai tay thành đường quyền, nhằm đầu Au-Dương công-từ giáng xuống.

Ngón đòn của Hoàng-Dung khá uy dũng, song Au-Dương công từ là đứa háo sắc, thấy Hoàng-Dung đứng ngang ngực tròn như quả cam hắn không muốn rút tay về đỡ, mà nảy ra ý định là « chiu đâm ăn xôi ».

Nhưng không ngờ năm đầu ngón tay của hắn vừa chạm đến Hoàng-Dung thì bỗng đau nhói, hắn nhắm mắt rút tay lại, tỉnh ngộ kêu lên :

— A ! nó mặc áo « nhuyển nhị giáp » ở trong mà ta quên mất. Thảo nào nó dám ương ngược, thách mình.

Trong lúc đó thì bàn tay của Hoàng-Dung đã đánh dóp vào đỉnh đầu của Au-Dương công-từ một cái này nữa.

Tuy quả đầu dóp, nhưng vì hắn đang mê Hoàng-Dung nên không thấy giận, giọng cười nói :

— A ha ! Cô nương nữ đánh tôi đau quá thế sao ?

Hoàng-Dung cười ngặc nghẹo nói :

— Dám tặc ! Mi cứ tưởng ta có lòng tốt tha mạng cho mi. Này mi hãy rún sức giữ mình.

Vừa nói, Nàng vừa xuất thế « Lạc anh » tác vào má Âu-Dương một cái nữa.

Tuy nhiên, Âu-Dương không thể nào nỡ đưa tay trả miếng. Vì sắc đẹp của Hoàng-Dung đã làm cho anh chàng si tình kia phải yếu hèn.

Bị đánh ba đòn liên tiếp? Âu-Dương gần như đã choáng váng. Đàng sau lại có tiếng bọn đệ tử áo trắng khúc khúc cười. Bây giờ Âu-Dương công-tử mới tỉnh ngộ, nghĩ thầm :

« Ta, một chàng trai thanh lịch, văn võ kiêm toàn, lẽ đâu gái đẹp không ưa. Chỉ vì thằng bé con họ Quách này theo mưu trốn Hoàng-Dung, nên Hoàng-Dung mới lại lẻo với ta như vậy. Muốn chiếm con tim Hoàng-Dung trước nhất ta phải hạ thằng con út họ Quách kia đã. »

Ý nghĩ của hán đã đưa đến một mối tình thù đối với Quách-Tĩnh. Đôi mắt hán đỏ ngầu, nhìn chằm chọc vào mặt Quách-Tĩnh rồi không nói câu nào cả, hán tung chân đá thẳng vào bụng Quách-Tĩnh.

Cái đá của Âu-Dương kia là một đòn rất lợi hại, lại đánh vào lúc bất thần. Ngón đòn này chính tay Tây-độc Âu-dương-Phong, chú ruột của hán thân truyền cho. Một khi dùng đến nó, thì đối phương không tài nào tránh kịp. Chỉ còn có nước là bị gãy xương chết tại chỗ.

Quách-Tĩnh giết mình, biết không thể đỡ kịp, vội nhảy ngược đồng thời vung tay đánh ra một quyền để chế ngự sức mạnh của địch.

Một tiếng « pháp » trên đôi Quách-Tĩnh bị năm ngón chân Âu-Dương công-tử xia vào, đồng thời ngay cổ Âu-Dương công-tử cũng bị tay Quách-Tĩnh đâm tới, cả hai đều bị trúng, đau đến thấu gan. Nhưng, cả hai đều chịu đựng nổi, vì cả hai cũng xuất thủ cùng bị đánh một lượt, sức mạnh bị cân bằng, không gây nguy hiểm đối phương đến mức tối đa.

Qua một đòn thử sức, hai bên nổi giận, quần nhau đánh túi bụi. Cả bọn hành khách đứng ngoài phần nhiều là những tay cao thủ đều giết này mình lên, kinh sợ vô cùng, vì họ nhận thấy cả hai đối thủ đều là bậc phi phàm, dùng toàn những thế độc đáo để đánh nhau, chưởng lực lại thêm hùng, mỗi cái múa là mỗi thế vô biên hóa, khôn lường, không thể nào định trước nổi.

Họ chạy đều điếu Lê-Sanh đi chỗ khác, để nhường đường

cho cặp anh hùng tranh thắng phụ.

Tuy không nói ra, song những kẻ đứng xung quanh ai cũng cho là một cuộc so tài ngoạn mục.

Những bộ hạ của Lê-Sanh thấy Quách-Tĩnh biểu diễn thế giáng long trong đó có thế « thấn long hải vỹ » nên họ cho rằng: Chương pháp chiêu quyền hiển nhiên là đồng môn với mình.

Thâm tâm họ khâm phục Quách-Tĩnh vô cùng, nhất là thế võ « Giáng long thập bát chương » mà Hồng giáo chủ vốn là môn bí truyền, tuyệt đối không truyền cho một ai ngoài kẻ hành khất trong bang.

Tuy nhiên, dầu là kẻ trong bang mặc lòng, song kẻ ấy phải là người đủ can đảm, sống chết cho thanh danh thì mới được hấp thụ. Ít nhiều. Thế mà sao vị tiểu anh hùng này đã học được hết mười tám thế võ « Giáng long thập bát chương » đặc biệt của Hồng giáo chủ?

Còn Âu-Dương công-tử vừa đấu với Quách-Tĩnh vừa kinh ngạc nghĩ thầm :

— Tại sao chưa đầy hai tháng mà thằng này võ công lại tiến triển vượt bậc như thế?

Âu-Dương công-tử và Quách-Tĩnh đấu nhau đã hơn bốn mươi hiệp. Quách-Tĩnh đã phải sử dụng mười lăm ngọn võ giáng long, mạnh như vũ bão đánh Âu-Dương công-tử lúc cao lên trời, lúc nghiêng trên mặt đất, thế mà không hạ nổi,

Ấy vì Âu-Dương công-tử võ công cao hơn Quách-Tĩnh quá nhiều, mặc dầu Quách-Tĩnh có thủ thủ thắng, nhưng vì chàng mới học được mười lăm ngọn nên chưa đủ tài biến hóa.

Đôi bên đánh nhau hơn mười hiệp nữa chợt quyền pháp của Âu-Dương công-tử biến đổi phi thường. Lúc đánh sang đông lúc đỡ sang tây, lanh lẹ như chớp nhoáng. Dĩ nhiên Quách-Tĩnh không tài nào đỡ kịp, nên phút chốc rơi về bên trái của chàng bị Âu-Dương công-tử đánh trúng một đòn lên lưng đồng cả thân mình.

Cũng may là Quách-Tĩnh vũ công chủ yếu vào hạ bộ, nên không đến nỗi lạc bại.

Quách-Tĩnh trở hết mười lăm thế giáng long, rồi chàng trở lại ngọn thứ nhất đánh đi. Cứ nói thế võ là một cơn gió bắc thổi vào Âu-Dương công-tử, khiến cho Âu-Dương công-tử luôn luôn đề ý

đề phòng, không dám đến gần, chỉ đứng né sang một bên lưã thế chống đỡ.

Tay thế, Âu-Dương công tử là một hệ thống minh, qua mười thế Giảng-long, chàng đã rõ được chỗ hiểm yếu, và tìm cái sơ hở của Quách-Tĩnh đánh vào.

Quách-Tĩnh đánh hết mười lăm thế thì trở lại thế thứ nhất như cũ, khiến cho Âu-Dương công tử đã dự định sẵn không còn hơi rồi phút lúc đầu nữa, liền thừa chỗ hở của Quách-Tĩnh đánh thảng vào trước vai bên trái lạnh như điện xẹt.

Quách-Tĩnh không làm sao chống nổi ngọn đũa thần đó, nên chàng vội đưa cao thân lên thuận chiều đánh xuống mu bàn tay Âu-Dương công tử một cái, thực mạnh, nghĩa là chạm đòn đánh đòn.

Ngọn đũa Quách-Tĩnh kinh nghiệm, chiêu đầu đã nhiều lần, tư thế ra để sử dụng lúc lâm nguy. Hay nhất là chỗ biết lựa chiêu thuật phản công đối phương.

Vừa nghe tiếng «bách» thì tay Quách-Tĩnh đã đánh trúng vào cổ tay Âu-Dương công tử, trong lúc đó, bàn tay của Âu-Dương công tử cũng đã nhóm đến vai Quách-Tĩnh.

Âu-Dương công tử sợ hãi rút lui hai bước khá dài mới tránh được bàn tay mình khỏi bị đập xuống.

Giữa lúc nguy cơ, Quách-Tĩnh chuyển bại thành thắng, nên tinh thần cũng nên phấn khởi. Dầu vậy, Quách-Tĩnh tiếc rằng chàng dùng sức không được mạnh nếu đã dùng hết sức thì Âu-Dương công tử có rút tay cũng chẳng kịp.

Thế đánh của Quách-Tĩnh vừa rồi tuy là chàng sáng chế, song sức lợi hại chàng kém gì trong mười lăm thế Giảng-long.

Chàng nghĩ thầm :

— Hiện nay, mười tám thế Giảng-long của Hồng lão Bắc cái, ta chỉ học được mười lăm thế. Nếu sau này ta học được mười tám thế thì bỏ vai, đùi bên trái, và lưng không bị hở nữa, như thế ta có thể chiến thắng địch thủ được.

Trong lúc Quách-Tĩnh đang say sưa chiêm ngưỡng thế võ lợi hại do chàng mới sáng chế thì Âu-Dương công tử đã nhảy tới dùng quyền đánh vào một đòn khá mạnh. Quách-Tĩnh không dám khinh thường vội đưa tay ra đỡ, rồi lại tiếp tục sử dụng mười lăm thế Giảng-long để chiến đấu. Nhưng lần này, Quách-Tĩnh đã kinh

nghiệm; chú ý giữ chỗ sơ hở ở vai phải và đùi trái.

Âu-Dương công tử không sao tìm nổi chỗ sơ hở của Quách-Tĩnh nữa, nghĩ bụng :

— Thằng này tuy chương pháp luyện chưa thành thuộc, song nó đã sáng chế ba thế võ sắp vào chỗ hở thì ta khó mà thắng nổi.

Quách-Tĩnh càng đánh càng háng, càng đánh càng thuận thực. Chỉ phút chốc chàng sáng chế ra ba thế võ ăn khớp với thế võ Giảng-long để che chỗ chỗ mình.

Âu-Dương công tử hết làm sao chỉ đánh cầm chừng, chờ cho Quách-Tĩnh giảm sức rồi sẽ hiệu.

Đột nhiên Âu-Dương nhận ra thế võ thứ mười lăm là thế Quách-Tĩnh mới sáng chế, lần này múa không ăn khớp với lần trước, nên chàng xông vào lẹ làng dùng thế «cầm nã» túm lấy đầu Quách-Tĩnh, đồng thời đưa chân lên tung một cước vào hông bên trái.

Quách-Tĩnh từ khi chế biến ra ba thế võ mới, tưởng đã che đầy cả kẻ hở khắp mình, ngờ đâu, chàng chưa được điều luyện nên sức mạnh chưa có, mà Âu-Dương công tử lại thừa chỗ nhược điểm ấy, thu hết sức lực tấn công vào. Quách-Tĩnh thấy nguy, không còn tin tưởng ba thế võ sáng chế của mình nữa, nên đang định bỗng phải lui lại để thủ thế.

●